

3. Chiếc neo của ơn cứu độ

Biểu tượng của đức cậy là chiếc neo, ví dụ ở chương 6 Thư gửi tín hữu Hípri nói: “Quả thế, khi Thiên Chúa hứa với ông Ápraham, Ngài đã không thể lấy danh ai cao trọng hơn mà thề, nên đã lấy chính danh mình mà thề rằng: *Ta sẽ chúc phúc cho người với mọi phúc lành và sẽ làm cho dòng dõi người nên đông vô số.* Như thế, vì nhần nại đợi chờ, ông Ápraham đã nhận được lời hứa. (...) Thiên Chúa chứng minh rõ hơn cho những người thừa hưởng lời hứa được biết ý định bất di bất dịch của Ngài, nên Ngài đã dùng lời thề mà bảo đảm điều Ngài đã hứa. Như vậy, cả lời hứa lẫn lời thề đều bất di bất dịch, và khi thề hứa, Thiên Chúa không thể nói dối được. Do đó, chúng ta là những kẻ ẩn náu bên Thiên Chúa, chúng ta được mạnh mẽ khuyến khích nắm giữ niềm hy vọng dành cho mình. Chúng ta có niềm hy vọng đó cũng tựa như cái neo chắc chắn và bền vững của tâm hồn, chìm sâu vào bên kia bức màn của đền thánh, là nơi Đức Giêsu đã vào như người tiên phong mở đường cho chúng ta, sau khi trở thành vị Thượng Tế đời đời theo phẩm trật Menkisêđê” (Hr 6,13-20).

Lời hứa của Thiên Chúa về sự sống và sự phong nhiêu, gọi lên cho chúng ta một niềm hy vọng: “chúng ta là những người tìm ẩn náu bên Thiên Chúa, chúng được mạnh mẽ khuyến khích nắm giữ niềm hy vọng dành cho mình”. Việc nắm giữ niềm hy vọng chắc chắn là lời hứa của Thiên Chúa dành cho chúng ta, đó là chiếc neo của đời sống được thả và cắm sâu vào bên kia “bức màn của đền thánh”, là nơi Chúa Kitô đã đi trước chúng ta, khi Ngài lên Trời và ngự bên hữu Chúa Cha. Ở đó, Ngài chuyển cầu cho ơn cứu độ chúng ta, bằng việc tự hiến mình như Thượng Tế và Cửa Lễ.

Những hình ảnh này của thư Hípri, mô tả đời sống chúng ta như một chiếc thuyền chỉ tìm thấy sự an toàn và đảm bảo, nếu chiếc neo của nó được thả và cắm sâu vào bên kia bức màn của đền thánh, bên kia của hiện thực tạm bợ, đó là Thiên cung, là sự vĩnh cửu, nơi Chúa Kitô cư ngụ, sau khi chết và phục sinh. Cột nguồn của chiếc neo cậy trông là chính Chúa Kitô, nhân tính chịu đóng đinh của Ngài đã mang lấy những thương tích của chúng ta để tiến dâng lên Chúa Cha. Thật vậy, chiếc neo có hình Thánh Giá, vì thế trong các hang toại đạo, nó được biểu trưng cho những tín hữu qua đời, là người thuộc về Chúa Kitô Đấng Cứu Độ. Chiếc neo này đã cắm chặt vào bến cảng ơn cứu độ của chúng ta. Phận vụ của chúng ta là đời buộc mình phải có một niềm cậy trông, như sợi dây nối con thuyền đời chúng ta vào chiếc neo của Chúa Kitô. Chúng ta kết nối trong Ngài như sợi dây nối với chiếc neo, nghĩa là như sợi dây bám chặt vào con thuyền, chúng ta bám chặt lấy sợi dây đó để được bám chặt vào Chúa Kitô Đấng Cứu Độ chúng ta, Ngài đã chết và sống lại vì chúng ta. Thuyền chúng ta đang đi trên những con sóng lớn, nên chúng ta cần biết thả neo vào nơi chắc chắn. Nhưng bây giờ, nhiệm vụ của chúng ta không phải là thả neo và giữ nó cắm sâu vào lòng biển, mà là cột chặt thuyền đời chúng ta vào sợi dây neo đang treo lơ lửng từ Trời Cao, ở đó chiếc neo của Chúa Kitô đã cắm chặt. Khi chúng ta hãy bám chặt vào sợi dây neo này, thì chúng ta sẽ bám chặt được vào chiếc neo của ơn cứu độ, nó mang lại cho chúng ta một niềm cậy trông chắc chắn.

Đức cậy chắc chắn nghĩa là gì? Có một lời nguyện của thánh Phanxicô mà cha dùng để cầu nguyện mỗi ngày, suốt 50 năm qua. Lời nguyện ngài thường cầu xin trước Tượng Chịu Nạn trong nhà nguyện thánh Đaminanô, và từ những lời đó đã định hình toàn bộ ơn gọi của ngài:

“Lạy Thiên Chúa vinh quang và tối cao, xin hãy chiếu sáng sự tối tăm của tâm hồn con. Xin ban cho con đức tin ngay thẳng, đức cậy vững vàng, đức ái hoàn hảo, sự khiêm nhường thâm sâu.

Lạy Chúa, xin ban cho con lương tri và sự phân định để hoàn thành ý muốn thánh thiêng và chân thật của Chúa”.

Hình ảnh của thư Hípri cho chúng ta hiểu rằng niềm cậy trông cần vững vàng, khi thuyền đời chúng ta bị sóng đánh, thì chúng ta bám lấy sợi dây neo đã buộc chắc vào mỏ neo cắm sâu bên kia bức màn đền thánh, cắm chắc vào Chúa Kitô chịu đóng đinh đang ngự bên hữu Chúa Cha trong tình yêu của Chúa Thánh Thần.

Hình ảnh này làm cho chúng ta hiểu rằng, sẽ không có sự vững vàng trong đức cậy để chúng ta tiến bước, nếu mình không kết nối với vịnh cứu. Không phải một sự vịnh cứu mong lung, vô danh, nhưng là sự vịnh cứu Ba Ngôi, tình yêu trường cửu của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, mà Chúa Kitô chịu tử nạn và phục sinh, đã neo giữ thương tích nhân loại bằng thương tích vinh quang nơi thân xác phạm nhân của Ngài, kêu mời chúng ta đến tựa nơi Ngài để được vinh hiển Thiên Quốc.

Những điều đó đã được liệt tả trong lời nguyện phụng vụ lễ trọng Chúa Thăng Thiên: “Lạy Thiên Chúa là Cha, xin làm hoan hỷ Giáo Hội bằng niềm vui thánh thiện, về mầu nhiệm mà chúng con cử hành hôm nay, vì Con của Cha đã lên trời mang nhân loại chúng con vào ở bên cạnh Cha, và chúng con là chi thể của Người được sống trong niềm hy vọng sẽ đạt tới Chúa Kitô trong vinh quang, Đấng là Đầu của chúng con”.

Chúa Kitô vinh hiển nhập thể và làm cho niềm cậy trông vịnh cứu trở nên viên mãn.